

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VĨNH LINH  
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Bản án số: 22/2020/HSST**

**Ngày 17/9/2020**

**Vụ: T và TR**

**Tội: “Đánh bạc”.**

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LINH, TỈNH QUẢNG TRỊ**

*Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà **Trịnh Thị Trung**

Các hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Văn Sơn**

Ông **Lê Văn Vương**

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông **Nguyễn Đình Hoan** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh, Quảng Trị.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh tham gia phiên tòa: Bà **Thái Thị Thu Thủy** - KSV.

Ngày 18 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 27/2020/HSST ngày 07/8/2020 đối với các bị cáo:

**1. Lê Văn T**, tên gọi khác: **Rộm**, sinh ngày: 08/3/1989 tại: Vĩnh Linh, Quảng Trị.

Trú tại: Thôn D, xã V, huyện V L, tỉnh Quảng Trị.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 08/12; con ông Lê Văn N và bà Võ Thị L; có vợ là Nguyễn Thị Thu H và có 02 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2011; tiền sự: Không;

Tiền án: 01, ngày 25/3/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị xử phạt 7.000.000đ về tội: “Đánh bạc”, theo bản án số: 10/2015/HSST. Đã thi hành xong ngày ngày 16/3/2020.

**2. Hoàng Đức T**, sinh ngày: 01/10/1976, tại Vĩnh Linh, Quảng Trị

Trú tại: Thôn N, xã T, huyện V L, tỉnh Quảng Trị

Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 09/12; con ông Hoàng Đức Đ và bà Trần Thị L; có vợ là Phan Thị Lệ H và có 02 con sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2016; tiền sự: Không.

Tiền án: 01, ngày 10/3/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh xử phạt tiền 12.000.000đ về tội: “Đánh bạc” theo bản án số: 05/2017/HSST. Đã thi hành xong ngày 16/3/2020.

Các bị cáo được tại ngoại, hiện đang chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh, Quảng Trị. Điều có mặt.

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Chị Phan Thị Lệ H, sinh năm: 1983. Trú tại: Thôn N, xã T, huyện V L, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

- Bà Lê Thị Q, sinh năm: 1968. Trú tại: Thôn Đ X, xã V, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị vắng mặt.

- Bà Nguyễn Thị X, sinh năm: 1976. Trú tại: Thôn Đ X, xã V, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị có mặt.

**\* Người làm chứng:**

- Chị Hoàng Thị Thanh H, sinh năm: 1981

Trú tại: Khu phố 6, thị trấn Hồ Xá, huyện Vĩnh Linh, Quảng Trị.

- Anh Lê Thanh H, sinh năm: 1992. Trú tại: Thôn Đ X, xã V, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị.

- Anh Lê Anh T, sinh năm: 1991. Trú tại: Thôn T B Đ, xã V, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị.

- Anh Trần Minh T, sinh năm: 1992. Trú tại: Thôn T B Đ, xã V, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị.

- Anh Lê Thế N, sinh năm: 1994. Trú tại: Thôn T B, xã V, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị.

- Dương Văn Nam, sinh năm: 1981. Trú tại: Thôn Đ X, xã V, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị.

- Anh Nguyễn T, sinh năm: 1980. Trú tại: Thôn Đ X, xã V, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị.

Tất cả những người làm chứng đều vắng mặt

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 30 ngày 12/3/2020, tổ công tác Phòng Cảnh sát hình sự, Công an tỉnh Quảng Trị bắt quả tang tại quán cà phê Nét Xưa của bà Nguyễn Thị Xuân ở Thôn Đ X, xã V, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị hai nhóm đối tượng đang đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh bài “*binh xập xám*” và “*phỏm*” được thua bằng tiền Việt Nam đồng. Cụ thể như sau:

**Chiếu bạc 1:** Chiều ngày 12/3/2020, Lê Văn T uống cà phê cùng bạn tại quán cà phê Nét Xưa thì thấy Lê Thanh H, Dương Văn Nam đang đánh bạc với nhau bằng hình thức “*binh xập xám* 9 lá”. T cùng Hoàng Thị Thanh H, Lê Anh T và một người đàn ông khác trong quán xin đánh cùng. T ngồi ở bàn nhựa góc trái sân sau quán, phía tay phải T là Lê Thanh H, tiếp đến Lê Anh T, Dương Văn N, Hoàng Thị Thanh H và người đàn ông khác. Tỷ lệ T thua bằng tiền mỗi ván là 50.000 (Năm mươi ngàn) đồng, do có 06 người đánh nên phải lấy thêm 02 lá bài ở bộ bài khác để thành 1 bộ bài 54 lá, chia đều mỗi người 9 lá, sắp bài thành 03 chi,

mỗi chi có 03 lá. Ai có số chi T nhiều hơn sẽ T tiền số người còn lại, người T ván trước sẽ chia bài cho ván sau. Cách tính từ cao xuống thấp là từ “ Sam” đến “Liêng” đến tính điểm. Trong quá trình đánh bạc, Hoài lấy ở góc quán 1 hộp kim loại, không có nắp để bỏ tiền “ Xâu” với mục đích để trả tiền nước uống cho chủ quán. Khi tham gia đánh bạc Lê Văn T mang theo số tiền 550.000 đồng; Lê Anh T: 500.000 đồng; Lê Thanh H: 300.000 đồng và Hoàng Thị Thanh H:100.000 đồng. Các đối tượng trên đánh bạc đến 16 giờ 30 phút cùng ngày, thì tổ công tác Phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh Quảng Trị phát hiện, lập biên bản, thu giữ số tiền 1.150.000 (Một triệu, một trăm năm mươi nghìn) đồng. (Bao gồm: 100.000 đồng trong hộp kim loại; thu giữ trong người của Lê Văn T 250.000 đồng và 800.000 đồng của Lê Anh T). Riêng Hoàng Thị Thanh H, Lê Thanh H, Dương Văn Nam và 01 đối tượng khác đã bỏ chạy. Đến ngày 13/3/2020, Hoàng Thị Thanh H và Lê Thanh H đến Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Quảng Trị trình diện và khai báo về hành vi đánh bạc của mình, H đã tự nguyện giao nộp số tiền 400.000 (Bốn trăm nghìn ) đồng. Tổng số tiền thu giữ tại chiếu bạc là 1.550.000 (Một triệu năm trăm năm mươi nghìn) đồng.

Khi bỏ chạy Lê Thanh H có làm rơi 01 (một) cái ví da màu đen, bên trong có 4.600.000 ( Bốn triệu sáu trăm ngàn ) đồng. Qua điều tra xác định, số tiền trên của bà Lê Thị Q là mẹ của H. Hôm đó bà Q đưa tiền trên nhờ Hoài mua phân bón lúa của gia đình. Khi tham gia chơi H không sử dụng số tiền trên vào mục đích đánh bạc.

Cơ quan điều tra đã triệu tập và xác định Dương Văn N không có mặt tại địa phương, không rõ đi đâu, làm gì đồng thời chưa xác định được danh tính người đàn ông còn lại đã tham gia đánh bạc cùng các đối tượng trên.

**Chiếu bạc 2:** Cùng thời gian trên Hoàng Đức T ngồi uống nước tại quán nghe Nguyễn Trữ Trần Minh T và Lê Thế N đánh bài ăn tiền: “*Làm vài ván hè*”, tất cả đồng ý. T mua 01 bộ bài tú lơ khơ. Các đối tượng trên bắt đầu đánh bạc bằng hình thức đánh bài “phỏm”. Tỷ lệ T thua mỗi ván là 20.000 (Hai mươi ngàn) đồng - 40.000 ( Bốn mươi ngàn ) đồng - 60.000 (Sáu mươi ngàn ) đồng. “Ăn gà” được 20.000 đồng, ăn gà thứ 2 trong ván được 40.000 đồng, “ăn gà chót” 60.000 đồng. Người “Ù” T được của 03 người chơi còn lại mỗi người 100.000 đồng. “Ù đèn” thì người bị “đèn” phải đưa cho người “Ù

” 200.000 đồng, hai người còn lại không phải đưa tiền. Người nào “Ừ” thì bỏ ra 20.000 đồng trong số tiền T được để trả tiền nước và mua bài, khi nào được 100.000đ thì dùng không bỏ ra nữa. Khi tham gia đánh bạc Hoàng Đức T mang theo số tiền: 500.000 (Năm trăm ngàn ) đồng; Nguyễn Tr: 500.000 (Năm trăm ngàn) đồng, Trần Minh T: 510.000 ( Năm trăm mười ngàn) đồng, Lê Thế N: 500.000 (Năm trăm ngàn) đồng. Các đối tượng trên đánh bạc đến 16 giờ 30 cùng ngày thì Phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh Quảng Trị phát hiện, lập biên bản, thu giữ tại sòng bài số tiền 1.510.000 (Một triệu năm trăm mười nghìn ) đồng. (Bao gồm: 1.300.000 đồng thu giữ ở túi quần sau của Nguyễn Tr và 210.000 đồng thu giữ ở túi áo của Trần Minh T). Hoàng Đức T bị thua hết số tiền mang theo. Lê Thế N bỏ chạy, đến ngày 13/3/2020, thì trình diện và giao nộp số tiền 500.000 (Năm trăm ngàn) đồng. Tổng số tiền thu giữ tại chiếu bạc là 2.010.000 (Hai triệu không trăm mười ngàn) đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 23/ CT-VKS ngày 06/8/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh đã truy tố các bị cáo: Lê Văn T và Hoàng Đức T về tội: “*Đánh bạc*” theo Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Vĩnh Linh giữ nguyên nội dung quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị HĐXX áp dụng thêm điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36; khoản 3 Điều 321 BLHS đề nghị xử phạt các bị cáo:

Hoàng Đức T: Từ 15 đến 17 tháng Cải tạo không giam giữ và phạt bổ sung 15.000.000đ, miễn khấu trừ thu nhập.

Lê Văn T: Từ 18 đến 21 tháng Cải tạo không giam giữ và phạt bổ sung 10.000.000 đồng, miễn khấu trừ thu nhập.

Đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 3.560.000đ của các bị cáo dùng để đánh bạc; tịch thu tiêu huỷ 02 cái bàn và 10 cái ghế nhựa của bà Nguyễn Thị X và 02 bộ bài tú lơ khơ, 01 lon kim loại.

Bị cáo nói lời sau cùng:

Bị cáo T: Biết được việc đánh bài ăn tiền là vi phạm pháp luật nên rất hối hận, xin Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sửa chữa sai lầm.

Bị cáo Tr: Nhận thức việc làm của mình là sai nên xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Phân tích tính hợp pháp của các hành vi quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Linh và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã cơ bản thực hiện đúng thẩm quyền trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không xuất trình thêm chứng cứ, tài liệu gì mới. Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Phân tích chứng cứ buộc tội và gỡ tội đối với các bị cáo:

Lời khai của các bị cáo trước phiên tòa phù hợp với kết quả điều tra và các tài liệu được thu thập trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử khẳng định rằng: Các bị cáo Lê Văn T và Hoàng Đức T đều là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Với hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh bài “*Bình xập xám*” (đối với bị cáo T) và “*Phỏm*” (đối với bị cáo T) được thua bằng tiền với số lượng 1.550.000 đồng tại chiếu bạc của Lê Văn T và 2.010.000 đồng tại chiếu bạc của Hoàng Đức T. Mặc dù số tiền Lê Văn T và Hoàng Đức T đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, nhưng các bị cáo đều đã bị xét xử về tội: “Đánh bạc” chưa được xóa án tích nên hành vi tham gia đánh bạc của T và T đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Đánh Bạc*” theo Khoản 1 Điều 321 BLHS.

Như vậy, truy tố của Viện kiểm sát nhân dân đối với Lê Văn T và Hoàng Đức T là có cơ sở, đúng người, đúng tội. HĐXX đồng tình với đề nghị của Viện kiểm sát về quan điểm áp dụng hình phạt đối với các bị cáo.

Đánh bạc là tệ nạn xã hội mà pháp luật nghiêm cấm, khi tham gia đánh bạc các bị cáo đều ý thức được đây là hành vi vi phạm pháp luật. Nhưng do háms lợi, với ý thức mong muốn sát phạt để tước đoạt tiền bạc của nhau. Hành vi đó của các bị cáo có tính nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, dư luận xã hội lên án. Nhằm đấu tranh, ngăn chặn tệ nạn cờ bạc đang có chiều hướng gia tăng và giữ gìn trật tự công cộng. Do đó cần thiết có mức án thỏa đáng tương xứng với hành vi của các bị cáo để giáo dục, cải tạo trực tiếp đối với các bị cáo, đồng thời răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

HĐXX đánh giá tính chất, mức độ, vai trò, vị trí của từng bị cáo trong vụ án như sau:

Các bị cáo đều đã bị xét xử về tội đánh bạc, chưa thi hành án xong nhưng không lấy đó làm bài học để tu chí rèn luyện, khi các đối tượng khác cù rủ thì chẳng những không can ngăn mà lại đồng tình ngay. Số tiền các bị cáo tham gia không lớn nhưng đây là hành vi vi phạm pháp luật cần phải được xử phạt nghiêm minh theo pháp luật để giáo dục trực tiếp đối với các bị cáo, đồng thời răn đe phòng ngừa chung.

Trong vụ án còn có các đối gồm: Lê Thanh H, Hoàng Thị Thanh H, Lê Anh T, Nguyễn T, Trần Minh T, Lê Thế N cùng tham gia đánh bạc. Tuy nhiên số tiền các đối tượng trên tham gia đánh bạc chưa đủ tang số để truy cứu trách nhiệm hình sự nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Linh đã ra quyết định xử phạt hành chính là thỏa đáng, đúng quy định pháp luật. Riêng đối tượng Dương Văn N sau khi tham gia đánh bạc đã bỏ trốn khỏi địa phương và đối tượng chưa xác định được tên và địa chỉ kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra để xử lý theo quy định của pháp luật.

[3]. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[4]. Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trước cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đều có thái độ khai báo thành khẩn rõ ràng, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; số tiền mà các bị cáo dùng để sử dụng vào mục đích đánh bạc là không lớn; gia đình các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, hiện đang nuôi con nhỏ, vợ của các bị cáo không có việc làm ổn định; chấp hành đường lối chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Từ các căn cứ trên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS để cho bị cáo hưởng lượng khoan hồng của pháp luật và xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù mà chỉ cần áp dụng khoản 1 Điều 36 BLHS để áp dụng hình phạt Cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo trong khoảng từ 12 đến 18 tháng và căn cứ khoản 3 Điều 321 BLHS áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền từ 10-15 triệu đồng để nộp ngân sách Nhà nước mà không cần thiết phải buộc khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo là thỏa đáng.

Bà Nguyễn Thị X là chủ quán Cà phê Nét Xưa khi khách vào uống nước tại quán hỏi mua bài chơi, bà bán hàng nhưng không biết được các bị cáo đã đánh bạc nên bà không có lỗi và không phải chịu trách nhiệm.

[5] Vấn đề khác liên quan:

- Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Thị Q có đưa cho Lê Thanh H là con đẻ số tiền 4.600.000đ để mua phân bón lúa cho gia đình. Khi tham gia đánh bạc, Hoài không sử dụng số tiền này vào mục đích đánh bạc và bị tạm giữ. Bà Q không biết và không có lỗi trong việc H đánh bạc nên bà không phải chịu trách nhiệm hình sự và bà đã nhận lại số tiền nói trên; chị Phan Thị Lê H là chủ sở hữu xe mô tô BKS 74L1-140.85. Khi Hoàng Đức T là chồng chị lấy xe đi chơi và tham gia đánh bạc, chị không biết nên không phải chịu trách nhiệm và chị đã được nhận lại xe. Nay cả bà Q và chị H đều không có ý kiến gì. Không Xét. Cơ quan điều tra tạm giữ tài sản là 02 cái bàn và 10 cái ghế nhựa của bà Xuân là công cụ các bị cáo và đối tượng dùng để đánh bạc. Nay bà không có nguyện vọng nhận lại tài sản của mình do đã cũ không còn giá trị, nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra có thu giữ số tiền 1.550.000đ ở chiếu 1, cụ thể: 100.000đ tiền xu trong lon kim loại, 250.000đ của Lê Văn T, 800.000đ của Lê Anh T, Lê Thanh H giao nộp 400.000đ; thu giữ ở chiếu 2 số tiền 2.010.000đ, cụ thể: giữa sòng 1.510.000đ ( bao gồm 1.300.000đ ở túi quần của Nguyễn T, 210.000 đồng trong túi áo của Trần Minh T và Lê Thế N giao nộp 500.000đ). Tổng cộng là 3.560.000 đồng đã chuyển đến bảo quản trên tài khoản của Cơ quan điều tra tại Kho bạc Nhà nước huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị theo phiếu nhập kho ngày 27/3/2020 của Kho bạc Nhà nước huyện Vĩnh Linh, Quảng Trị. Quá trình đấu tranh đã xác định toàn bộ số tiền các bị cáo có trong người đều để sử dụng vào mục đích đánh bạc và tiền thu lợi bất chính. Vì vậy, cần phải tịch thu sung quỹ Nhà nước toàn bộ số tiền trên là: 3.560.000 đồng.

+ Đối với 02 bộ bài tú lơ khơ (1 bộ 52 lá, một bộ 54 lá), 01 lon kim loại là công cụ để các bị cáo sử dụng cho việc thực hiện hành vi phạm tội và là vật chứng không còn giá trị sử dụng. Vì vậy, cần tịch thu tiêu hủy.

Các vật chứng trên có đặc điểm như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 21/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Linh, Quảng Trị.

[6] Về án phí, lệ phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.  
Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH**

[1] Căn cứ vào khoản 1 Điều 321 BLHS.

Tuyên bố các bị cáo: Lê Văn T (Rộm) và Hoàng Đức T phạm tội : “*Đánh bạc*”.

- Áp dụng điểm điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 36; khoản 3 Điều 321 BLHS; Xử phạt các bị cáo:

Lê Văn T (Rộm) 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ, thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày UBND xã Vĩnh Lâm, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị nhận được bản sao Bản án và Quyết định thi hành án;

Hoàng Đức T 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ, thời gian chấp hành án tính từ ngày UBND xã Trung Nam, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị nhận được bản sao Bản án và Quyết định thi hành án;

Miễn áp dụng chế định khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo trong thời gian thi hành án cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Lê Văn T (Rộm) cho Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Lâm, giao bị cáo Hoàng Đức T cho Ủy ban nhân dân xã Trung Nam, huyện Vĩnh Linh, Quảng Trị giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Áp dụng khoản 3 Điều 321 BLHS xử phạt bổ sung:

Lê Văn T: 10.000.000 (mười triệu) đồng

Hoàng Đức T: 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng

Toàn bộ số tiền phạt trên đối với các bị cáo đều được nộp ngân sách Nhà nước.

[2] Về xử lý vật chứng: Áp dụng các điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS, khoản 1 Điều 47 BLHS xử:

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước toàn bộ số tiền 3.560.000 (Ba triệu năm trăm sáu mươi ngàn ) đồng thu giữ tại các sòng bạc ( Trong đó số tiền 1.550.000 đồng giữa sòng bài của Lê Văn T, số tiền 2.010.000 thu giữ tại sòng bài của Hoàng Đức T).

Số tiền trên đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Linh niêm phong trong một phong bì và hiện đang chuyển tạm gửi tại Kho bạc Nhà nước huyện Vĩnh Linh, Quảng Trị theo phiếu nhập kho ngày 27/3/2020 của Kho bạc Nhà nước huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị.

- Tịch thu tiêu hủy 02 cái bàn màu vàng, 10 cái ghế nhựa màu đỏ của bà Nguyễn Thị X; 02 bộ bài tứ lơ khơ; 01 lon kim loại

Các vật chứng trên có đặc điểm như Biên bản về giao nhận vật chứng, tài sản ngày 21/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị.

+ Về án phí: Các bị cáo Lê Văn T và Hoàng Đức T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (17/9/2020). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát VL;
- Các Bị cáo;
- Cơ quanĐT Công an VL;
- Người có QLNVLQ;
- Chi cục THADS VL;
- Viện kiểm sát tỉnh Quảng Trị;
- Tòa án tỉnh;Sở Tư phápHT;
- Lưu h/s, lưu án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trịnh Thị Trung**